

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC
MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ - KHỐI LỚP 9
(Năm học 2024-2025)
(Bộ sách: Kết nối tri thức với cuộc sống)

I. Môn Lịch sử và Địa lí 9

1. Phân môn Lịch sử

HỌC KÌ

TT	Số tiết/ tiết PP	Bài học/chủ đề/chuyên đề	Yêu cầu cần đạt	Ghi chú
CHƯƠNG 1. THẾ GIỚI TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945				
	1	BÀI 1. NƯỚC NGA VÀ LIÊN XÔ TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập.- Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được những hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.	
	2-3	BÀI 2. CHÂU ÂU VÀ NƯỚC MỸ TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày được những nét chính về phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 - 1933, sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.- Nhận biết được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới.	
	4-5	BÀI 3. CHÂU Á TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945	Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.	
	6-7	BÀI 4. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1939 - 1945)	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày được nguyên nhân và diễn biến chủ yếu của Chiến tranh thế giới thứ hai.- Phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại.- Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.	
CHƯƠNG 2: VIỆT NAM TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945				
	8-9	BÀI 5. PHONG TRÀO	Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân	

		DÂN TỘC DÂN CHỦ NHỮNG NĂM 1918 - 1930	chủ những năm 1918 -1930 gồm: phong trào yêu nước của giai cấp tư sản, tầng lớp tiểu tư sản; phong trào công nhân; sự ra đời của các tổ chức yêu nước cách mạng.	
	10	BÀI 6. HOẠT ĐỘNG CỦA NGUYỄN ÁI QUỐC VÀ SỰ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét chính về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1918 - 1930. - Nhận biết được quá trình và ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. 	
	11-12-13	BÀI 7. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VIỆT NAM THỜI KÌ 1930 - 1939	Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 - 1931 và 1936 - 1939.	
	14-15-16	BÀI 8. CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tình hình Việt Nam dưới ách thống trị của Pháp - Nhật Bản. - Nhận biết được sự chuẩn bị của nhân dân Việt Nam tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền: chuyển hướng chiến lược của Đảng Cộng sản Đông Dương; sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; cao trào kháng Nhật cứu nước. - Trình bày được diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và đánh giá được vai trò của Đảng Cộng sản Đông Dương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945. 	
CHƯƠNG 3: THẾ GIỚI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991				
	17	BÀI 9. CHIẾN TRANH LẠNH (1947 - 1989)	Nhận biết được nguyên nhân, những biểu hiện và hậu quả của Chiến tranh lạnh.	
	18-19	BÀI 10. LIÊN XÔ VÀ ĐÔNG ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991. - Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu. 	
	20-21	BÀI 11. NƯỚC MỸ VÀ TÂY ÂU TỪ NĂM 1945	Nêu được những nét chính về chính trị, kinh tế của nước Mỹ và các nước Tây Âu từ năm 1945 đến năm 1991.	

		ĐẾN NĂM 1991	
	22-23	BÀI 12. KHU VỰC MỸ LA-TINH VÀ CHÂU Á TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được đôi nét về các nước Mỹ La-tinh từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được một cách khái quát về cách mạng Cu-ba và đánh giá được kết quả công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba. - Giới thiệu được những nét chính về Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ từ năm 1945 đến năm 1991. - Trình bày được cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và quá trình phát triển của các nước Đông Nam Á, sự hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
CHƯƠNG 4: VIỆT NAM TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991			
	24-25	BÀI 13. VIỆT NAM TRONG NĂM ĐẦU SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được những biện pháp chủ yếu để xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, giải quyết những khó khăn về kinh tế, văn hoá, giáo dục, quân sự,... trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945. - Trình bày được những nét chính về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Nam Bộ.
	26-27	BÀI 14. VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC GIAI ĐOẠN 1946 - 1950	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên nhân bùng nổ cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946). - Nhận biết và giải thích được đường lối cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Đảng. - Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, quân sự,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1946 - 1950.
	28-29	BÀI 15. VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC GIAI ĐOẠN 1951 - 1954	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu trên mặt trận chính trị, kinh tế, văn hoá, quân sự, ngoại giao,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp giai đoạn 1951 - 1954. - Nêu được ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).
	30-31	BÀI 16. VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc

		MỸ, CỨU NƯỚC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 1954 - 1965	xã hội chủ nghĩa (hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho cách mạng miền Nam,...). - Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1954 - 1965 (phong trào Đồng khởi, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”).	
	32-33-34	BÀI 17. VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 1965 - 1975	- Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc giai đoạn 1965 - 1975 (chi viện cho miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,...). - Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975 (đánh bại các chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh của Mỹ”, Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,...). - Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.	
	35-36-37	BÀI 18. VIỆT NAM TỪ NĂM 1976 ĐẾN NĂM 1985	- Trình bày được sự thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và vùng biên giới phía Bắc trong những năm 1975 - 1979, đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội Việt Nam trong những năm 1976 - 1985. - Mô tả được đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước ta, giải thích được nguyên nhân, nêu được kết quả và ý nghĩa của công cuộc Đổi mới trong giai đoạn 1986 - 1991. - Đánh giá được thành tựu và hạn chế trong việc thực hiện đường lối đổi mới.	
CHƯƠNG 5: THẾ GIỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY				
	38-39	BÀI 19. TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY. LIÊN BANG NGA VÀ NƯỚC MỸ TỪ	- Nhận biết được xu hướng và sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh. - Nêu được tình hình chính trị, kinh tế của Liên bang Nga từ năm 1991 đến nay.	

		NĂM 1991 ĐẾN NAY	- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế của nước Mỹ từ năm 1991 đến nay.	
	40-41	BÀI 20. CHÂU Á TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY	- Giới thiệu được sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) từ năm 1991 đến nay. - Mô tả được quá trình phát triển của ASEAN từ năm 1991 đến nay và những nét chính của Cộng đồng ASEAN.	
CHƯƠNG 6: VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY				
	42-43	BÀI 21. VIỆT NAM TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY	Chỉ ra được những thành tựu tiêu biểu (trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, quốc phòng, an ninh,...) của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1991 đến nay.	
CHƯƠNG 7: CÁCH MẠNG KHOA HỌC - KỸ THUẬT VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HOÁ				
	44-45	BÀI 22. CÁCH MẠNG KHOA HỌC - KỸ THUẬT VÀ XU THẾ TOÀN CẦU HOÁ	- Mô tả được những thành tựu chủ yếu của cách mạng khoa học - kỹ thuật trên thế giới và ảnh hưởng của cuộc cách mạng đó đến Việt Nam. - Trình bày được những nét cơ bản về xu hướng toàn cầu hoá và đánh giá được tác động của toàn cầu hoá đối với thế giới và Việt Nam.	
CHỦ ĐỀ 3: BẢO VỆ CHỦ QUYỀN, CÁC QUYỀN VÀ LỢI ÍCH CỦA VIỆT NAM Ở BIỂN ĐÔNG				
	46-47-48		- Trình bày được những chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo Việt Nam. - Nêu được vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam trong việc khẳng định và bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông	

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Kon Tum, ngày 30 tháng 7 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Trong phụ lục này mình chia 22 bài và 1 chủ đề thành 48 tiết, 4 Tiết còn lại dành cho kiểm tra.

Tùy thuộc vào mỗi trường về thời điểm kiểm tra giữa HK và cuối HK để thầy cô điều chỉnh cho phù hợp)